

Bản án số: **45/2019/HS-ST**

Ngày: 28/5/2019

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Việt Hưng**

*Các Hội thẩm nhân dân:* - Ông **Nguyễn Ngọc Quý**

- Ông **Trần Trung Úy**

**- Thư ký phiên tòa:** Ông **Lê Đắc Hùng** - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông **Lê Đình Phong** - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2019/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. VŨ ĐÌNH H**, sinh năm 1999 tại Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 7, khu XM, thị trấn XM, huyện CM, thành phố HN; chỗ ở hiện nay: thôn TÂ, xã TXT, huyện CM, thành phố HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình H và bà Lê Thị C; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 06/3/2019, hiện tại ngoại. Danh chỉ bản số 180 lập ngày 05/3/2019 tại Công an huyện CM, thành phố Hà Nội. Có mặt.

**2. NGUYỄN VĂN L**, sinh năm 1996 tại Hà Nội. Nơi cư trú: xóm TT, thôn YT xã TY, huyện CM, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị bắt,

tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 06/3/2019, hiện tại ngoại. Danh chỉ bản số 179 lập ngày 05/3/2019 tại Công an huyện CM, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Anh Trần Văn Q và anh Nguyễn Quý Thái A - đều vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 28/02/2019, Nguyễn Văn L gọi điện nhờ Vũ Đình H ứng tiền đi mua hộ Long 500.000 đồng ma túy đá để về sử dụng. Huy điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave, đeo biển kiểm soát 30Y4 - 9877 đến khu vực Cổ Thổ, xã HS, huyện LS, tỉnh HB mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy dạng đá với giá 500.000 đồng rồi mang về đưa cho L. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi gặp nhau tại thôn NT, xã TY, huyện CM, H đưa cho L túi ma túy, L đưa cho H 500.000 đồng thì bị tổ công tác Công an huyện Chương Mỹ và Công an xã TY phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần Nguyễn Văn L 01 túi nilông, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; thu giữ của Vũ Đình H 600.000 đồng, 02 điện thoại di động và chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, đeo biển kiểm soát 30Y4 - 9877.

Tại kết luận giám định số 1361/KLGĐ-PC09 ngày 06/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố HN kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,401 gam.

Quá trình điều tra xác định:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, đeo biển kiểm soát 30Y4 - 9877 là của Nguyễn Văn L cho Vũ Đình H mượn từ trước đó. Thực tế chiếc xe của L có biển kiểm soát 29X1 - 399.70; còn chiếc biển kiểm soát 30Y4 - 9877 là do L nhặt được và đeo vào xe để sử dụng. Ngày 10/4/2019, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe cho Nguyễn Văn L.

- Đối với chiếc biển kiểm soát 30Y4 - 9877: Chiếc xe máy có biển kiểm soát 30Y4 - 9877 là của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; trú tại: xã HN, huyện UH, thành phố Hà Nội, nhưng chị H đã bán cho người không quen biết từ lâu nên không xác định được chủ sở hữu hiện nay. Kết quả tra cứu chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng.

Tại Cáo trạng số 47/CT-VKS-CM ngày 03/5/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, thành phố Hà Nội truy tố Vũ Đình H và Nguyễn Văn L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Vũ Đình H và Nguyễn Văn L mỗi bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy và chiếc biển kiểm soát 30Y4 - 9877; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại ITEL và 500.000 đồng; trả lại cho Vũ Đình H 01 chiếc điện thoại Iphone5 và 100.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Chiều ngày 28/02/2019, Nguyễn Văn L nhờ Vũ Đình H đi mua hộ 500.000 đồng ma túy đá để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, H mang về thôn NT, xã TY, huyện CM để đưa cho L. Khoảng 17 giờ cùng ngày, khi Huy đưa túi ma túy cho Long và Long đưa lại cho H 500.000 đồng thì bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần Nguyễn Văn L 01 túi ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,401 gam.

[2]. Hành vi tàng trữ 0,401 gam ma túy loại Methamphetamine của Vũ Đình H và Nguyễn Văn L là trái phép, đã có đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, thành phố HN truy tố các bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất ổn định tình hình trật tự, an toàn xã hội, góp phần làm gia tăng và là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, do vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[4]. Tuy nhiên, sau khi phạm tội, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5]. Vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, tuy nhiên trong vụ án này, bị cáo Vũ Đình H là người trực tiếp đi mua ma túy nên có vai trò cao hơn bị cáo L và phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo L.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 túi ma túy loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành và chiếc biển kiểm soát 30Y4 - 9877 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu huỷ.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave: Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L là đúng pháp luật.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone5 không phải là công cụ, phương tiện sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 100.000 đồng không phải do phạm tội mà có nên trả lại Vũ Đình H.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động Ite1 là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội và số tiền 500.000 đồng là tiền do do phạm tội mà có nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8]. Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên thì thấy: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án hoàn toàn đúng với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Tuyên bố các bị cáo Vũ Đình H và Nguyễn Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**1. Về hình phạt:**

- Xử phạt Vũ Đình H **15 (mười lăm)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 06/3/2019.

- Xử phạt Nguyễn Văn L **13 (mười ba)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 28/02/2019 đến ngày 06/3/2019.

**2. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy được đựng trong 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội niêm phong, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hoàng H, cán bộ Mai Tuấn L và chữ ký của các đối tượng Vũ Đình H, Nguyễn Văn L;

- Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc biển kiểm soát 30Y4 - 9877;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ITEL vỏ màu xanh và 500.000 đồng thu giữ của Vũ Đình H;

- Trả lại Vũ Đình H 01 chiếc điện thoại Iphone5 vỏ màu trắng và 100.000 đồng (Tuy nhiên, tiếp tục tạm giữ số tiền 100.000 đồng này của Vũ Đình H để bảo đảm thi hành án).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03/5/2019 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CM, thành phố HN với Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM, thành phố HN. Số tiền 500.000 đồng tịch thu sung vào ngân sách nhà nước và số tiền 100.000 đồng trả lại cho Vũ Đình H hiện đang gửi tại tài khoản số 3949.0.1052753.000000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM, thành phố HN tại Kho bạc Nhà nước CM, thành phố HN).

**3. Về án phí:** Buộc các bị cáo Vũ Đình H và Nguyễn Văn L, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

## **Các hội thẩm nhân dân**

## **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

### ***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục THA dân sự huyện CM;
- Các bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Việt Hưng**

